

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2019/HS-ST

Ngày 09 – 5 – 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lý Văn Sua

Bà Trần Kim Nguyễn

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thúy Nguyên, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Hồ Thanh Sang – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 08, 09 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 292/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hồ Văn Đ, tên gọi khác: Không; sinh ngày 21/7/1986, tại Cà Mau; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh Cà Mau; địa chỉ cư trú: đường L, khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn D và bà Hồ Thị U; có vợ tên Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1989 và 02 người con (lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2013); tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền sử dụng, Hồ Văn Đ đã lên mạng Google tìm và thuê người làm giấy tờ giả để cầm cố nhằm vay tiền. Đ đã thuê một người không rõ nhân thân, địa

chỉ làm giấy tờ giả là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, thỏa thuận giá làm giấy tờ giả là 13.000.000đ/giấy. Người làm giấy tờ giả đã làm cho Đ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, số CN 989157 ghi Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh M cấp cho Hồ Văn Đ vào ngày 06/9/2018, phần đất thuộc thửa đất số 85, tờ bản đồ số 74, diện tích 313,6m², tọa lạc tại khóm A, phường E, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Ngày 20/9/2018 Hồ Văn Đ nhận được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở giả. Sau khi nhận được giấy tờ giả, Đ liên hệ chị Trần Thị L, đưa giấy giả nêu trên cùng Chứng minh nhân dân và Sổ hộ khẩu đứng tên Hồ Văn Đ cho chị L để cầm cố vay tiền. Chị L không cho Đ vay mà liên hệ với chị Trần Kim K (là cô ruột của chị L) thỏa thuận lãi suất vay thì chị K đồng ý cầm giấy tờ của Đ với giá 200.000.000đ, lãi suất thỏa thuận 3,5%/tháng và hạn ngày 21/9/2018 đến Phòng Công chứng H thuộc khóm F, phường G, thành phố C để ký hợp đồng và nhận tiền thì Đ đồng ý. Ngày 21/9/2018 Hồ Văn Đ đến Phòng công chứng H ký hợp đồng như thỏa thuận.

Do nghi ngờ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở của Đ là giấy tờ giả nên Công chứng viên Trần Mai H trình báo Công an phường B, thành phố C mời Đ làm việc và giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C các tài liệu gồm:

- 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CN 989157 tên Hồ Văn Đ, sinh năm 1986, chứng minh nhân dân số 381373130, địa chỉ: Khóm A, phường B, thành phố C;
- 03 bản hợp đồng ủy quyền giữa Hồ Văn Đ và Trần Kim K (bản gốc);
- 01 sổ hộ khẩu tên chủ hộ Trần Long A (bản gốc);
- 01 giấy chứng minh nhân dân tên Trần Kim K (bản gốc);
- 01 sổ hộ khẩu tên chủ hộ Hồ Văn Đ (bản gốc);
- 01 giấy chứng minh nhân dân tên Hồ Văn Đ (bản gốc);

Tại kết luận giám định số: 134/KL-HĐĐG ngày 19/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận: - “GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT”, số: CN 989157, họ tên Hồ Văn Đ, ngày 06/9/2018 (ký hiệu A1) là giấy chứng nhận giả.

Quá trình điều tra, Hồ Văn Đ hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 27/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo Hồ Văn Đ về tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối

với Hồ Văn Đ theo cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 27 tháng 3 năm 2019 và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Văn Đ phạm tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

- Về hình phạt: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo nhất thời phạm tội, có khả năng tự cải tạo nên cần tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo trong môi trường hoà nhập cộng đồng vẫn đảm bảo tính giáo dục, răn đe đối với bị cáo, đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, để bị cáo có điều kiện lao động phụ giúp gia đình lo cho các con nhỏ. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, các con bị cáo còn nhỏ, nếu bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù sẽ gây khó khăn cho cuộc sống của cả gia đình bị cáo. Việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, giao bị cáo về Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách là đủ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 341; Điều 65; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hồ Văn Đ từ 12 đến 15 tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Vật chứng là 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, số: CN 989157 tên Hồ Văn Đ ngày 06/9/2018 là giấy chứng nhận giả và 03 Hợp đồng ủy quyền không ghi ngày tháng năm, bên ủy quyền là Hồ Văn Đ, bên được ủy quyền là Trần Kim K hiện đang lưu giữ theo hồ sơ vụ án nên không đặt ra việc xử lý.

- Đối với hành vi làm giấy tờ giả của người làm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất cho Hồ Văn Đ: Do cơ quan Cảnh sát điều tra chưa điều tra được nên giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm việc được, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với hành vi của Hồ Văn Đ dùng giấy tờ giả thế chấp cho chị Trần Kim K để vay tiền: Xét thấy Hồ Văn Đ có hành vi gian dối làm cho chị K tin nhầm giấy giả là giấy thật, nhưng do chị K chưa giao tiền cho Đ nên Đ chưa chiếm đoạt được số tiền từ chị K. Do đó hành vi của Hồ Văn Đ chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, nên không xử lý Hồ Văn Đ về hành vi này.

Tại phiên tòa, bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có điều kiện lao động phụ gia đình nuôi các con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo không khiếu nại gì về các hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, về quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố C. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Văn Đ hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Theo đó thể hiện: Ngày 21/9/2018, Hồ Văn Đ đã có hành vi sử dụng giấy tờ giả là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, số CN 989157 ghi Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh M cấp cho Hồ Văn Đ vào ngày 06/9/2018, phần đất thuộc thửa đất số 85, tờ bản đồ số 74, diện tích 313,6m², tọa lạc tại khóm A, phường E, thành phố C, tỉnh Cà Mau để ký hợp đồng ủy quyền với chị Trần Kim K nhằm thực hiện hành vi lừa chị Trần Kim K để vay tiền.

Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của nhà nước. Khi phạm tội, bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi bị cáo đã thực hiện. Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo về tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức lượng hình: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét thấy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Cần có mức hình phạt tương xứng với nhân thân, với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi bị cáo đã thực hiện, nhằm giáo dục bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đề Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội, vào nhân thân của bị cáo, xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, tạo điều kiện cho bị cáo lao động phụ giúp gia đình lo cho các con nhỏ. Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng

hiện nay các tội phạm về xâm phạm trật tự công cộng, xâm phạm trật tự quản lý hành chính nhà nước diễn ra rất nhiều. Vì vậy cần có mức lượng hình nghiêm khắc, đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời góp phần phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Bên cạnh đó, Hội đồng xét vẫn xem xét các tình tiết giảm nhẹ, xem xét nhân thân của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Do đó, đề nghị của Viện kiểm sát về việc cho bị cáo hưởng án treo là chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng: Vật chứng là 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, số: CN 989157 tên Hồ Văn Đ ngày 06/9/2018 là giấy chứng nhận giả và 03 Hợp đồng ủy quyền không ghi ngày tháng năm, bên ủy quyền là Hồ Văn Đ, bên được ủy quyền là Trần Kim K hiện đang lưu giữ theo hồ sơ vụ án nên không đặt ra việc xử lý.

[5] Đối với hành vi làm giấy tờ giả của người làm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất cho Hồ Văn Đ: Do cơ quan Cảnh sát điều tra chưa điều tra được nên giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm việc được, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[6] Đối với hành vi của Hồ Văn Đ dùng giấy tờ giả ký hợp đồng ủy quyền với chị Trần Kim K để vay tiền: Xét thấy Hồ Văn Đ có hành vi gian dối, làm cho chị K tin nhầm giấy giả là giấy thật, nhưng do chị K chưa giao tiền cho Đ nên Đ chưa chiếm đoạt được số tiền từ chị K. Do đó hành vi của Hồ Văn Đ chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, nên không xử lý Hồ Văn Đ về hành vi này là phù hợp.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Hồ Văn Đ phạm tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

- Xử phạt bị cáo Hồ Văn Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hồ Văn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố C;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố C;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Ngọc Hân